めくってフォニックス
STAGE 3

2文字で1つの音：sh〜nk の9つのつづりを、8枚ずつ。紙1枚が1つのつづりです。

おもて：音をつなげて よむ　　うら：めくって たしかめる



⇄



a ・＝1文字で1つの音　sh ー＝2文字で1つの音　a 赤＝ねらいのつづり

つくりかた

1. 3ページ目から **両面印刷**（「長辺とじ」「実際のサイズ」）。厚めの紙がおすすめです。
2. おもての点線で切ると、1枚の紙からカードが8枚できます。
3. 左上の番号（sh-1 など）は、おもてとうらで同じ。順番をもどすときに使えます。
4. 片面しか刷れないときは、奇数ページと偶数ページを別べつに刷って、のりではり合わせます。

あそびかた

- **よんで めくる**：文字の下の ・ と ー を指でおさえながら1音ずつ言い、つなげて読む。めくって絵で答えあわせ。
- **絵から つづる**：絵の面を見て、つづりを言う・書く。めくって確かめる。
- **2つの山**：すぐ読めたカードと、まよったカードに分ける。まよった山だけ、もう1回。
- **はやよみ**：10枚を何秒で読めるか。きのうの自分と勝負。
- **なかま分け**：同じ音・同じおわり方（-at、-ig…）のカードを集める。

音声は、サイトの単語ページで聞けます：haradaeigo.com/phonics/flips/　うらの発音記号はアメリカ英語です。

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

Phonics 図鑑 よめたかな チェック表 STAGE 3

月 日 なまえ _____

sh

1. ☐ sh ip
2. ☐ sh op
3. ☐ sh ell
4. ☐ sh eep
5. ☐ sh oe
6. ☐ sh irt
7. ☐ sh ark
8. ☐ fi sh

ch

1. ☐ ch ick
2. ☐ ch in
3. ☐ ch ip
4. ☐ ch eese
5. ☐ ch erry
6. ☐ ch air
7. ☐ ch ild
8. ☐ ch icken

th

1. ☐ th umb
2. ☐ th ree
3. ☐ th in
4. ☐ th ick
5. ☐ th ink
6. ☐ th ank
7. ☐ ba th
8. ☐ ma th
1. ☐ mo th er
2. ☐ fa th er
3. ☐ bro th er
4. ☐ fea th er
5. ☐ wea th er
6. ☐ toge th er
7. ☐ smoo th
8. ☐ clo th es

th

1. ☐ th umb
2. ☐ th ree
3. ☐ th in
4. ☐ th ick
5. ☐ th ink
6. ☐ th ank
7. ☐ ba th
8. ☐ ma th
1. ☐ mo th er
2. ☐ fa th er
3. ☐ bro th er
4. ☐ fea th er
5. ☐ wea th er
6. ☐ toge th er
7. ☐ smoo th
8. ☐ clo th es

wh

1. ☐ wh ale
2. ☐ wh eel
3. ☐ wh ite
4. ☐ wh istle
5. ☐ wh iskers
6. ☐ wh isper
7. ☐ wh iteboard
8. ☐ wh eat

ph

1. ☐ ph one
2. ☐ ph oto
3. ☐ dol ph in
4. ☐ ele ph ant
5. ☐ tro ph y
6. ☐ head ph ones
7. ☐ smart ph one
8. ☐ micro ph one

ck

1. ☐ du ck
2. ☐ so ck
3. ☐ clo ck
4. ☐ ro ck
5. ☐ ba ck
6. ☐ ne ck
7. ☐ ki ck
8. ☐ lo ck

ng

1. ☐ ri ng
2. ☐ ki ng
3. ☐ so ng
4. ☐ wi ng
5. ☐ swi ng
6. ☐ si ng
7. ☐ lo ng
8. ☐ stro ng

nk

1. ☐ pi nk
2. ☐ i nk
3. ☐ si nk
4. ☐ wi nk
5. ☐ dri nk
6. ☐ ba nk
7. ☐ ta nk
8. ☐ sku nk

sh-1

ship



sh-2

shop



sh-3

shell



sh-4

sheep



sh-5

shoe



sh-6

shirt



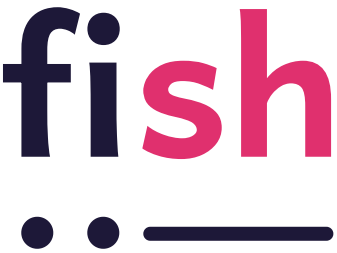
sh-7

shark



sh-8

fish



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

sh-2



店 /ʃɑp/

sh-1



船 /ʃɪp/

sh-4



ヒツジ /ʃiːp/

sh-3



貝がら /ʃel/

sh-6



シャツ /ʃəːrt/

sh-5



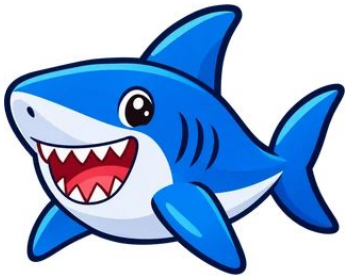
くつ /ʃuː/

sh-8



魚 /fɪʃ/

sh-7



サメ /ʃɑːrk/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

ch-1

chick

ch-2

chin

ch-3

chip



ch-4

cheese



ch-5

cherry



ch-6

chair



ch-7

child



ch-8

chicken



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

ch-2



あご /tʃɪn/

ch-1



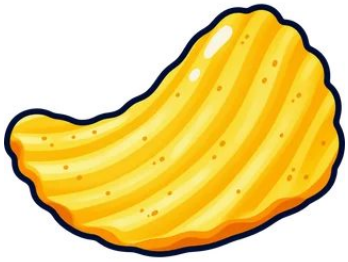
ひよこ /tʃɪk/

ch-4



チーズ /tʃiːz/

ch-3



ポテトチップ /tʃɪp/

ch-6



いす /tʃeər/

ch-5



さくらんぼ /tʃeriː/

ch-8



ニワトリ /tʃɪkən/

ch-7



子ども /tʃaɪld/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

th-1

thumb

th-2

three

th-3

thin



th-4

thick



th-5

think



th-6

thank



th-7

bath



th-8

math



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

th-2



3 /θriː/

th-1



親指 /θʌm/

th-4



厚い・太い /θɪk/

th-3



うすい /θɪn/

th-6



感謝する /θæŋk/

th-5



考える /θɪŋk/

th-8



算数 /mæθ/

th-7



おふろ /bæθ/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

th-1

mother



th-2

father



th-3

brother



th-4

feather



th-5

weather



th-6

together



th-7

smooth



th-8

clothes



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

th-2



お父さん /fɑðər/

th-1



お母さん /mʌðər/

th-4



羽根 /feðər/

th-3



兄弟 /brʌðər/

th-6



いっしょに /təgeðər/

th-5



天気 /weðər/

th-8



服 /kloʊðz/

th-7



なめらかな /smuːð/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

th-1

thumb

th-2

three

th-3

thin



th-4

thick



th-5

think



th-6

thank



th-7

bath



th-8

math



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

th-2



3 /θriː/

th-1



親指 /θʌm/

th-4



厚い・太い /θɪk/

th-3



うすい /θɪn/

th-6



感謝する /θæŋk/

th-5



考える /θɪŋk/

th-8



算数 /mæθ/

th-7



おふろ /bæθ/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

th-1

mother

th-2

father

th-3

brother



th-4

feather



th-5

weather



th-6

together



th-7

smooth



th-8

clothes



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

th-2



お父さん /fɑðər/

th-1



お母さん /mʌðər/

th-4



羽根 /feðər/

th-3



兄弟 /brʌðər/

th-6



いっしょに /təgeðər/

th-5



天気 /weðər/

th-8



服 /kloʊðz/

th-7



なめらかな /smuːð/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

wh-1

whale



wh-2

wheel



wh-3

white



wh-4

whistle



wh-5

whiskers



wh-6

whisper



wh-7

whiteboard



wh-8

wheat



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

wh-2



車輪 /wiːl/

wh-1



クジラ /weɪl/

wh-4



ふえ /wɪsəl/

wh-3



白 /waɪt/

wh-6



ささやく /wɪspər/

wh-5



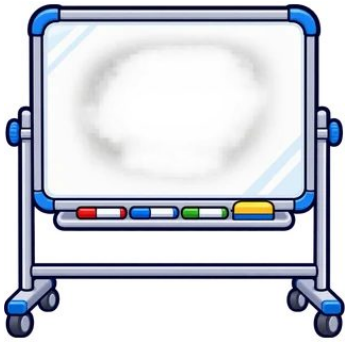
（ネコの）ひげ /wɪskərz/

wh-8



小麦 /wiːt/

wh-7



ホワイトボード /waɪtbɔːrd/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

ph-1

phone



ph-2

photo



ph-3

dolphin



ph-4

elephant



ph-5

trophy



ph-6

headphones

ph-7

smartphone



ph-8

microphone



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

ph-2



写真 /foʊtoʊ/

ph-1



電話 /foʊn/

ph-4



ゾウ /eləfənt/

ph-3



イルカ /dɑlfɪn/

ph-6



ヘッドホン /hedfoʊnz/

ph-5



トロフィー /troʊfiː/

ph-8



マイク /maɪkrəfoʊn/

ph-7



スマホ /smɑːrtfoʊn/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

ck-1

duck



ck-2

sock



ck-3

clock



ck-4

rock



ck-5

back



ck-6

neck



ck-7

kick



ck-8

lock



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

ck-2



くつ下 /sak/

ck-1



アヒル /dʌk/

ck-4



岩 /rak/

ck-3



時計 /klak/

ck-6



首 /nek/

ck-5



せなか /bæk/

ck-8



かぎ /lak/

ck-7



ける /kɪk/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

ng-1

ring

ng-2

king

ng-3

song

ng-4

wing

ng-5

swing

ng-6

sing

ng-7

long

ng-8

strong

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

ng-2



王様 /kɪŋ/

ng-1



指輪 /rɪŋ/

ng-4



つばさ /wɪŋ/

ng-3



歌 /sɔːŋ/

ng-6



歌う /sɪŋ/

ng-5



ブランコ /swɪŋ/

ng-8



強い /strɔːŋ/

ng-7



長い /lɔːŋ/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

nk-1

pink



nk-2

ink



nk-3

sink



nk-4

wink



nk-5

drink



nk-6

bank



nk-7

tank



nk-8

skunk



家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）

nk-2



インク /ɪŋk/

nk-1



ピンク /pɪŋk/

nk-4



ウインク /wɪŋk/

nk-3



流し台 /sɪŋk/

nk-6



銀行 /bæŋk/

nk-5



飲む /drɪŋk/

nk-8



スカンク /skʌŋk/

nk-7



水そう /tæŋk/

家庭・教室での印刷は自由です（再配布・販売はご遠慮ください）